

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 658/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1989; nơi thường trú: Thôn B, xã A, huyện L, tỉnh Q; tạm trú: 28E/12 khu phố Đ, phường H, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Ông Lê Tiến S, sinh năm 1989; nơi thường trú: Thôn B, xã A, huyện L, tỉnh Q; tạm trú: 28E/12 khu phố Đ, phường H, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Thu H và ông Lê Tiến S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thu H và ông Lê Tiến S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Lê Ngọc Gia H1, sinh ngày 04/8/2018 cho bà H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao con chung tên Lê Tiến Gia H2, sinh ngày 15/10/2013 cho ông S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0046824 ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An; trả lại cho bà H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân xã A, huyện L, tỉnh Q (GCN số 71/2012, quyền số 02, ngày 27-7-2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thanh Thủy